TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CẦU KÈ** **TỈNH TRÀ VINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 22/2021/HNGĐ-ST
Ngày: 22-4-2021
V/v "ly hôn, tranh chấp về nuôi con"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CẦU KÈ TỈNH TRÀ VINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Văn Chí Công

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Sơn Hương;

Bà Đinh Thị Tình.

Thư ký phiên tòa: Ông Lâm Thành Tú - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cầu Kè, tỉnh Trà Vinh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cầu Kè tham gia phiên tòa: Bà Đinh Thị Mộng Cầm - Kiểm sát viên

Ngày 22 tháng 4 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cầu Kè, tỉnh Trà Vinh xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 376/2020/TLST-HNGĐ ngày 28 tháng 12 năm 2020 về việc "ly hôn, tranh chấp về nuôi con chung" theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 17/2021/QĐXXST-HNGĐ ngày 16 tháng 3 năm 2021 và Quyết định hoãn phiên tòa số 24/2021/QĐST-HNGĐ ngày 05 tháng 4 năm 2021 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Chị Lâm Thị Ngọc L, sinh năm 1997. (có mặt)

Địa chỉ: ấp CN 2, xã T, huyện K, tỉnh Trà Vinh.

- *Bị đơn*: Anh Thạch Minh T, sinh năm 1995. (vắng mặt)

Địa chỉ: ấp CN 2, xã T, huyện K, tỉnh Trà Vinh.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện đề ngày 14 tháng 9 năm 2020, lời khai trong quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa hôm nay chị Lâm Thị Ngọc L là nguyên đơn trình bày: Chị và anh Thạch Minh T chung sống với nhau vào năm 2017, trong quá trình chung sống có đăng ký kết hôn tại UBND xã Hòa Tân, huyện Cầu Kè, tỉnh Trà Vinh, trong thời gian chung sống có 01 con chung tên Thạch Tuấn L, sinh ngày 16/12/2017. Nguyên nhân mâu thuẫn dẫn tới ly hôn là

do tính tình không hợp nhau, thường xuyên cãi nhau, hôn nhân trầm trọng không thể kéo dài, chị không còn tình cảm với anh T.

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Lâm Thị Ngọc L yêu cầu ly hôn với anh Thạch Minh T.

- Về con chung: Chị yêu cầu nuôi con chung tên Thạch Tuấn L, sinh ngày 16/12/2017, không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con;

- Về tài sản chung: Chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Chị khai không có nợ chung.

Đối với bị đơn anh Thạch Minh T: Sau khi thụ lý vụ án, Tòa án đã tiến hành tống đạt các văn bản tố tụng cho anh T, nhưng anh T cố tình vắng mặt nên Tòa án phải giao cho người thân theo quy định của pháp luật, anh T không chấp hành theo giấy triệu tập của Tòa án, không nêu ý kiến của mình. Vì vậy Tòa án chỉ tiến hành mở phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ đối với chị L và không tiến hành hòa giải được.

Tại phiên tòa hôm nay anh T vẫn vắng mặt, nên HĐXX quyết định xét xử vắng mặt anh T. Chị L vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện là được ly hôn với anh Thạch Minh T.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cầu Kè phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký Tòa án kể từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử vào nghị án là đúng với quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Việc chấp hành pháp luật của những người tham gia tố tụng thì nguyên đơn đã thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ của mình theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Riêng bị đơn anh T chưa chấp hành đúng quyền và nghĩa vụ tố tụng theo quy định.

Ý kiến về việc giải quyết vụ án:

Về hôn nhân: Căn cứ trên cơ sở các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và kết quả tranh tụng tại phiên tòa đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 51, 56 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014 xử chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị Lâm Thị Ngọc L. Xử cho chị L được ly hôn với anh T.

Về con chung: Giao cho chị L được tiếp tục nuôi dưỡng con chung tên Thạch Tuấn L, sinh ngày 16/12/2017.

Về cấp dưỡng nuôi con: Anh T không phải cấp dưỡng nuôi Thạch Tuấn L, sinh ngày 16/12/2017.

Về tài sản chung: Chị L không yêu cầu nên không xem xét

Về nợ chung: Không có nên không xem xét

Về án phí: Buộc chị L phải chịu án phí theo quy định pháp luật

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] *Về thủ tục tố tụng:*

Chị Lâm Thị Ngọc L khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết ly hôn với anh Thạch Minh T. Theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35 của Bộ luật tố tụng dân sự thì vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Cầu Kè, tỉnh Trà Vinh.

Sau khi thụ lý vụ án, Tòa án đã tống đạt thông báo thụ lý vụ án và thông báo về các phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải cho anh T hợp lệ đến lần thứ hai nhưng anh T vẫn vắng mặt mà không có lý do chính đáng, Hội đồng xét xử nghĩ nên áp dụng Điều 227, khoản 3 điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự tiến hành xét xử vắng mặt anh T.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Chị L và anh T chung sống với nhau vào năm 2017, trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Hòa Tân, huyện Cầu Kè, tỉnh Trà Vinh như vậy là hôn nhân hợp pháp được pháp luật bảo vệ. Chị L cho rằng chị và anh T mâu thuẩn là do vợ bất đồng quan điểm, tính tình không hợp nhau, thường xuyên cự cãi, vợ chồng chung sống không còn hạnh phúc nên chị và anh T đã không còn quan tâm, yêu thương, chăm sóc lẫn nhau, tình cảm vợ chồng đã không còn, không thể hàn gắn nên chị xin ly hôn với anh Thạch Minh T. Vấn đề này thấy rằng: Mâu thuẩn của vợ chồng chị L và anh T bất đồng quan điểm, thường hay cải nhau, chung sống không hạnh phúc, vợ chồng không thể thương yêu, quý trọng, chăm sóc, giúp đỡ nhau, không quan tâm lẫn nhau. Mặc khác, anh T đã được Tòa án tống đạt hợp lệ Thông báo thụ lý vụ án và Thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải nhưng anh T vẫn không có mặt và cũng không có ý kiến gửi cho Tòa án. Từ đó thấy rằng anh T đã không còn quan tâm đến mối quan hệ vợ chồng giữa anh và chị L, mặc cho chị L muốn làm gì thì làm đủ để thấy giữa hai người không còn tình nghĩa vợ chồng làm cho hôn nhân lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Tại phiên tòa, chị L xác định tình cảm vợ chồng không còn, vẫn giữ nguyên yêu cầu ly hôn. Vì vậy, Hội đồng xét xử căn cứ vào Điều 51, khoản 1 Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014 chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị L xử cho chị L được ly hôn với anh T là phù hợp.

[3] Về con chung: Chị L khai trong quá trình chung sống có 01 con chung là Thạch Tuấn L, sinh ngày 16/12/2017 hiện do chị L đang trực tiếp nuôi dưỡng. Chị Lâm Thị Ngọc L có yêu cầu được tiếp tục nuôi dưỡng con chung và chị không yêu cầu anh T phải cấp dưỡng nuôi hai con, anh T vắng mặt không có ý kiến trình bày. Xét thấy, cháu Thạch Tuấn L từ trước đến nay con chung sống với chị L và chị L vẫn đảm bảo việc nuôi con tốt. Vì vậy Hội đồng xét xử nghĩ nên chấp nhận yêu cầu của chị L là giao cháu Thạch Tuấn L, sinh ngày 16/12/2017 cho chị Lâm Thị Ngọc L tiếp tục nuôi dưỡng, đồng thời quy định về

quyền được tới lui thăm nom con cho anh T sau khi ly hôn là có căn cứ, phù hợp với các Điều 81, 82 và Điều 83 Luật hôn nhân gia đình năm 2014.

[4] Về cấp dưỡng nuôi con: Tại phiên tòa hôm nay, chị L đã được Tòa án giải thích các quy định của pháp luật về người không trực tiếp nuôi con phải có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con nhưng chị L cho rằng chị có đủ khả năng và điều kiện chăm sóc nuôi dưỡng hai con chung nên chị không có yêu cầu anh T phải cấp dưỡng nuôi con con chung là Thạch Tuấn L, sinh ngày 16/12/2017 nên Tòa án không xem xét giải quyết.

[5] Về tài sản chung: Chị L không yêu cầu Tòa án xem xét giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét

[6] Về nợ chung: không có nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[7] Về án phí: Buộc chị Lâm Thị Ngọc L phải nộp án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[8] Từ những phân tích trên, xét đề nghị của vị kiểm sát viên về việc giải quyết vụ án là phù hợp nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 28, 35, 147, Điều 227 và Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự.

Căn cứ vào Căn cứ vào Điều 51, 56, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014.

Áp dụng Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 cảu Ủy ban thường vụ Quốc hội quyd dịnh về mức thu, miễn, giảm nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án

Tuyên xử:

Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện xin ly hôn của chị Lâm Thị Ngọc L. Chị Lâm Thị Ngọc L được ly hôn với anh Thạch Minh T.

Về con chung: Chấp nhận yêu cầu của chị Lâm Thị Ngọc L. Xử giao con chung tên Thạch Tuấn L, sinh ngày 16/12/2017 cho chị Lâm Thị Ngọc L trực tiếp trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng.

Sau khi ly hôn, anh Thạch Minh T không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Chị Lâm Thị Ngọc L trực tiếp nuôi con cùng các thành viên trong gia đình không được cản trở anh Thạch Minh T trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

Về cấp dưỡng nuôi con: Anh Thạch Minh T không phải cấp dưỡng nuôi con chung là Thạch Tuấn L, sinh ngày 16/12/2017.

Về tài sản chung: Chị L không yêu cầu Tòa án xem xét giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét

Về nợ chung: không có nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Về án phí: Buộc chị Lâm Thị Ngọc L phải chịu án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm là 300.000 đồng; nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng theo biên lai thu tiền số 0003774 ngày 21 tháng 12 năm 2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cầu Kè. Chị L đã nộp đủ án phí.

Về quyền kháng cáo: Chị L được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Anh T được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ bản án được tống đạt hợp lệ.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Trà Vinh;
- VKSND huyện Cầu Kè;
- CC.THA-DS huyện Cầu Kè;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Văn Chí Công

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

HỘI THẨM NHÂN DÂN **CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Sơn Hương **Đinh Thị Tình** **Trần Văn Chí Công**